TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 01/2024/HSST
Ngày 24 tháng 10 năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thành Huế
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng và ông Bành Trọng Bình
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Hưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXX-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn T**, Giới tính: Nam;

Sinh năm: 1999, tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn C, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 02/12;

Họ tên cha: Dương Văn S, sinh năm: 1972; Họ tên mẹ: Hoàng Thị L, sinh năm: 1975 (Bố mẹ đều đã chết). Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ và tạm giam tại nhà tạm giam Công an huyện Ea Súp – Có mặt tại phiên tòa

Người chứng kiến: Anh **Ngô Minh K**

Trú tại: Thôn M, xã E, huyện S, tỉnh Đăk Lắk. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn T là đối tượng nghiện ma túy, do có nhu cầu sử dụng nên vào khoảng 08 giờ ngày 30/6/2024 T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93N1-1882 đi một mình từ thôn C, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai đến làng M, xã K, huyện S tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến làng M, xã K thì gặp một người đàn ông đi một mình

trên xe mô tô, T hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000đ thì người đàn ông này đồng ý nên T đưa số tiền 1.000.000đ, người đàn ông này dẫn T đến một đọan đường vắng người và chỉ vào vị trí một gốc cây ở gần đường, T nhìn theo hướng người đàn ông chỉ thì thấy 01 gói giấy màu bạc trắng, bên trong có chứa chất ma túy màu trắng. T gói lại cất giấu gói ma túy vào trong gói thuốc lá hiệu Nha Trang của T và để vào trong túi quần bên trái. Sau đó T điều khiển xe rời đi được khoảng 20 phút thì dừng lại đi vào rẫy bên đường lấy một ít ma túy ra sử dụng. Số còn lại T gói lại cất vào túi quần và tiếp tục rời đi về theo hướng xã E. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn M xã E thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 980/ KL-KTHS, ngày 04/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng, bên trong gói giấy bạc màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6248gam, loại heroin.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

- 0,6248 gam heroin được gói trong một gói giấy bạc màu trắng (Khối lượng còn lại sau giám định là 0,5812gam);

- 01 mô tô, màu đen, gắn biển kiểm soát 93N1-1882, số máy F4 A5-142429, số khung 4EF090104149

Cáo trạng số: 35/CT-VKS ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp truy tố bị cáo Dương Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Dương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp trình bày quan điểm luận tội đối với bị cáo Dương Văn T: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp.

Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Dương Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 30/6/2024.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,5812gam heroin khối lượng còn lại sau giám định.

- Giao cho Công an huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk tạm giữ: 01 mô tô, màu đen, gắn biển kiểm soát 93N1-1882, số máy F4 A5-142429, số khung 4EF090104149 để tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ.

(Tất cả các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ea Súp và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea Súp ngày 21/10/2024).

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận bổ sung gì đối với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo Dương Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội qua tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và những chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện do ý thức coi thường pháp luật, vào ngày 30/6/2024 tại thôn M, xã E, huyện S bị cáo T bị lực lượng Công an huyện Ea Súp bắt quả tang thu giữ trong túi quần của bị cáo 0,6248gam herôin

Theo kết luận giám định số: 980/GĐMT- PC09, ngày 04/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng, bên trong gói giấy bạc màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6248gam, loại heroin.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1/ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……;

c) Heroin……. có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……"

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nó không những trực tiếp xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn lôi kéo những người khác vào con đường nghiện ngập dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do nghiện ma túy nên bị cáo đã cố tình phạm tội, vì vậy để đẩy lùi tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội khác. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo: Tuy nhiên xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Nên Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Xét quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận..

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xét thấy việc xử lý vật chứng như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Dương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Dương Văn T:** 02 (Hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 30/6/2024.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,5812gam heroin (khối lượng còn lại sau giám định).

- Giao cho Công an huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk tạm giữ: 01 mô tô, màu đen, gắn biển kiểm soát 93N1-1882, số máy F4 A5-142429, số khung 4EF090104149 để tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ.

(Tất cả các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ea Súp và Chi cục thi hành án dân sự huyện S ngày 21/10/2024).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKS huyện Ea Súp;*
- *Công an huyện Ea Súp;*
- *Chi cục THADS huyện S;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Thành Huế